

**KẾ HOẠCH**  
**Về việc Đào tạo cấp chứng chỉ chứng nhận**  
**chuyên môn về y tế lao động năm 2024**

Căn cứ Quyết định số 332/QĐ-K2ĐT ngày 24/12/2019 của Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo - Bộ Y tế về việc cấp mã cơ sở đào tạo liên tục cho Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Đà Nẵng thuộc Sở Y tế thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Công văn số 313/MT-LĐ ngày 19/6/2023 của Cục Quản lý Môi trường y tế về việc cập nhật và công bố các cơ sở đào tạo cấp chứng chỉ chứng nhận chuyên môn về y tế lao động;

Căn cứ Công văn số 2885/SYT-TCCB ngày 27/6/2023 của Sở Y tế thành phố Đà Nẵng về việc hồ sơ công bố đủ điều kiện đào tạo chuyên môn về y tế lao động;

Căn cứ nhu cầu đào tạo chuyên môn về y tế lao động của các cơ sở lao động trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Đà Nẵng (Trung tâm) ban hành Kế hoạch đào tạo cấp chứng chỉ chứng nhận chuyên môn về y tế lao động năm 2024, cụ thể như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

Phổ biến, triển khai các quy định có liên quan công tác an toàn, vệ sinh lao động, chăm sóc sức khỏe, phòng chống bệnh nghề nghiệp. Nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác y tế tại các cơ sở lao động nhằm bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho người lao động bảo đảm chất lượng nguồn nhân lực, góp phần vào sự phát triển bền vững của thành phố.

### 2. Yêu cầu

Đảm bảo chất lượng, hiệu quả “Chứng chỉ chứng nhận chuyên môn về y tế lao động” được cấp cho người tham gia khóa đào tạo đáp ứng quy định và đạt yêu cầu theo quy định của pháp luật về giáo dục và quy chế đào tạo của cơ sở đào tạo.

**II. ĐỐI TƯỢNG THAM GIA:** Người làm công tác y tế tại các cơ sở lao động trên lãnh thổ Việt Nam.

## III. NỘI DUNG, CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### 1. Thời gian đào tạo

- Khóa 1-2024: Dự kiến từ ngày 08/7 – 12/7/2024

- Các khoá tiếp theo: Tuỳ vào nhu cầu thực tế Trung tâm sẽ có Kế hoạch đào tạo tiếp theo.

**2. Hình thức đào tạo:** Đào tạo tập trung.

**3. Địa điểm:** Hội trường 2 (Tầng 7) - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Đà Nẵng – số 118 Lê Đình Lý, phường Vĩnh Trung, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

**4. Kinh phí thực hiện**

Nguồn kinh phí: do học viên chi trả, số tiền 2.350.000 đồng/học viên.

*(Bằng chữ: Hai triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng./.)*

**5. Chương trình đào tạo**

- Bài 1: Tổng quan các văn bản quy phạm pháp luật về vệ sinh lao động, chăm sóc sức khỏe người lao động.

- Bài 2: Quản lý yếu tố có hại tại cơ sở sản xuất, kinh doanh và quan trắc môi trường lao động.

- Bài 3: Bệnh nghề nghiệp và bệnh liên quan đến nghề nghiệp.

- Bài 4: Sơ cứu, cấp cứu tại nơi làm việc.

- Bài 5: Phòng chống dịch bệnh và các bệnh không lây nhiễm tại nơi làm việc.

- Bài 6: An toàn thực phẩm và dinh dưỡng tại nơi làm việc.

- Bài 7: Truyền thông giáo dục về vệ sinh lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp, chăm sóc, nâng cao sức khỏe tại nơi làm việc.

- Bài 8: Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác vệ sinh lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp tại cơ sở lao động.

- Bài 9: Quản lý hồ sơ vệ sinh lao động, sức khỏe người lao động.

*(Chi tiết chương trình và giảng viên phụ trách theo Phụ lục 1 đính kèm)*

**6. Số lượng học viên:** 26 học viên. *(Chi tiết theo Phụ lục 2 đính kèm)*

- Học viên khi tham gia khoá đào tạo cần cung cấp đầy đủ giấy tờ theo Thông báo số 772/TB-TTKSBT ngày 20/5/2024.

- Học viên sau khi hoàn thành khóa đào tạo được cấp Chứng chỉ chứng nhận chuyên môn về y tế lao động theo Thông tư 29/2021/TT-BYT hoặc Giấy chứng nhận đã tham gia khoá đào tạo chuyên môn về y tế lao động.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ**

- Chủ trì phối hợp các khoa, phòng liên quan tham mưu ban hành Kế hoạch đào tạo năm, Kế hoạch đào tạo chi tiết theo các khoá đào tạo (Nếu có).

- Công bố Kế hoạch đào tạo trên Trang thông tin điện tử của Trung tâm trước khi tổ chức khoá đào tạo và gửi Kế hoạch đào tạo về Sở Y tế để phục vụ công tác quản lý, kiểm tra, thanh tra.

- Tổ chức kiểm tra, theo dõi, quản lý khoá đào tạo bao gồm: điểm danh, đánh giá và trình Lãnh đạo cấp chứng chỉ/chứng nhận cho học viên hoàn thành khoá đào tạo; quản lý và lưu trữ hồ sơ liên quan các khoá đào tạo; báo cáo tổng hợp kết quả đào tạo cấp chứng chỉ chuyên môn về y tế lao động theo quy định.

## **2. Phòng Tổ chức – Hành chính**

- Chịu trách nhiệm tổ chức mua sắm văn phòng phẩm, nước uống, tài liệu phục vụ đào tạo.

- Tham mưu ban hành Quyết định phân công giảng viên giảng dạy khoá đào tạo.

## **3. Phòng Tài chính – Kế toán**

Cử cán bộ thu học phí, chịu trách nhiệm cung cấp Hoá đơn hợp pháp cho học viên theo danh sách cung cấp đầy đủ thông tin của phòng Kế hoạch – Nghiệp vụ (Họ tên, đơn vị, mã số thuế, địa chỉ) và hướng dẫn thủ tục thanh quyết toán kinh phí tổ chức đào tạo.

## **4. Khoa Dược – Vật tư y tế**

Chịu trách nhiệm mua sắm trang thiết bị, vật tư, dụng cụ phục vụ cho các khóa đào tạo theo yêu cầu chuyên môn.

## **5. Khoa Bệnh nghề nghiệp**

Phối hợp phòng Kế hoạch – Nghiệp vụ và các khoa, phòng liên quan tham mưu xây dựng Kế hoạch, chuẩn bị tài liệu, bài giảng và cử cán bộ tham gia đào tạo.

**6. Các khoa, phòng:** Phòng, chống bệnh truyền nhiễm; Phòng, chống bệnh không lây nhiễm; Sức khoẻ môi trường – Y tế trường học; Dinh dưỡng; Truyền thông – GDSK; Phòng khám đa khoa cử cán bộ đáp ứng yêu cầu tham gia giảng dạy khóa đào tạo.

Các khoa, phòng có trách nhiệm rà soát cập nhật tài liệu đào tạo bảo đảm tính khoa học, phù hợp với nhu cầu thực tiễn.

Trên đây là Kế hoạch đào tạo cấp chứng chỉ chứng nhận chuyên môn về y tế lao động của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Đà Nẵng năm 2024. Đề nghị các khoa, phòng liên quan triển khai thực hiện./.

### **Nơi nhận:**

- Sở Y tế (để báo cáo);
- Ban Giám đốc;
- Các khoa/phòng liên quan;
- Lưu: VT, KHN.V.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Phạm Trúc Lâm**

**Phụ lục 1****CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHUYÊN MÔN VỀ Y TẾ LAO ĐỘNG**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-TTKSBT ngày /6/2024 của  
Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Đà Nẵng)

STT	Mục tiêu	Nội dung	Thời lượng (phút)	Người báo cáo
<b>Ngày 1: 08/7/2024</b>				
	<b>Phát biểu khai mạc lớp học</b>			<b>Ban Giám đốc</b>
<b>01</b>	<b>Bài 1: Tổng quan các văn bản quy phạm pháp luật về vệ sinh lao động, chăm sóc sức khỏe người lao động</b>		<b>180</b>	Bs.CKI Thân Văn Chín – Phó Giám đốc
1.1	Nắm vững và trình bày được các quy định có liên quan của Bộ Luật lao động, Luật An toàn, vệ sinh lao động, Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm, Luật Khám bệnh, chữa bệnh, Luật An toàn thực phẩm, Luật Phòng, chống HIV/AIDS.	- Trình bày hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hiện hành tại Việt Nam; - Trình bày một số nội dung liên quan của Bộ Luật lao động, Luật An toàn vệ sinh lao động, Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm, Luật Khám bệnh, chữa bệnh, Luật An toàn thực phẩm, Luật Phòng, chống HIV/AIDS; - Trình bày một số văn bản hướng dẫn luật.	40	
1.2	Trình bày được nội dung cơ bản của các văn bản dưới luật hướng dẫn công tác an toàn, vệ sinh lao động, chăm sóc sức khỏe, phòng chống bệnh nghề nghiệp.	Trình bày một số chế độ chính sách được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật áp dụng trong ngành y tế.	120	
1.3	Trình bày được yêu cầu và nhiệm vụ của người làm công tác y tế tại cơ sở sản xuất, kinh doanh.	Trình bày nội dung Điều 73 Luật An toàn vệ sinh lao động và các văn bản dưới luật có liên quan.	20	
<b>2</b>	<b>Bài 2: Quản lý yếu tố có hại tại cơ sở sản xuất, kinh doanh và quan trắc môi trường lao động</b>		<b>180</b>	
2.1	Trình bày khái niệm và nhận diện được các yếu tố có hại và nguy hiểm thường gặp tại nơi làm việc, ảnh hưởng sức khỏe người lao động và các nguyên tắc phòng chống.	- Định nghĩa và phân loại yếu tố có hại, yếu tố nguy hiểm thường gặp tại nơi làm việc; - Phân tích ảnh hưởng của một số yếu tố có hại thường gặp đến sức khỏe người lao động; - Nguyên tắc phòng chống yếu tố có hại tại nơi làm việc; - Các nhóm giải pháp an toàn, vệ sinh	120	CKI. Lê Đức Đoàn – Phó Trưởng khoa BNN

		lao động phòng chống yếu tố có hại tại nơi làm việc.		
2.2	Trình bày được nguyên tắc và quy trình tổ chức quan trắc môi trường lao động.	- Nội dung quan trắc môi trường lao động; - Quy trình tổ chức quan trắc môi trường lao động.	60	
<b>Ngày 2: 09/7/2024</b>				
<b>3</b>	<b>Bài 3: Bệnh nghề nghiệp và bệnh liên quan đến nghề nghiệp</b>		<b>270</b>	
3.1	Trình bày được một số khái niệm và phân loại bệnh nghề nghiệp.	- Khái niệm chung về bệnh nghề nghiệp, bệnh nghề nghiệp đặc thù, bệnh nghề nghiệp được bảo hiểm; - Danh sách bệnh nghề nghiệp được bảo hiểm; - Phân loại các nhóm bệnh nghề nghiệp theo quy định hiện hành.	45	Bs CKI. Dương Âm Mậu – Trưởng khoa BNN
3.2	Trình bày các bệnh nghề nghiệp được bảo hiểm hiện nay ở Việt Nam và một số biện pháp dự phòng.	Một số bệnh nghề nghiệp được bảo hiểm thường gặp (bệnh bụi phổi và phế quản, bệnh nhiễm độc nghề nghiệp, bệnh do yếu tố vật lý, bệnh đa nghề nghiệp, bệnh nhiễm khuẩn nghề nghiệp); - Nguyên nhân gây bệnh; - Ngành nghề nguy cơ cao; Các biện pháp dự phòng bệnh nghề nghiệp (biện pháp kỹ thuật, cá nhân, y tế, tổ chức lao động) theo các nhóm bệnh nghề nghiệp: - Bệnh lây qua đường hô hấp; - Bệnh nhiễm độc hóa chất; - Bệnh truyền nhiễm.	90	
3.3	Xây dựng được kế hoạch và tổ chức khám sức khỏe trước khi bố trí việc làm, khám sức khỏe định kỳ, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp.	- Giới thiệu các nội dung về chăm sóc, quản lý sức khỏe người lao động; - Nguyên lý, phương pháp tổ chức hoạt động khám sức khỏe (khám bố trí việc làm, khám định kỳ, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp).	45	
3.4	Xây dựng được kế hoạch và tổ chức khám giám định y khoa bệnh nghề nghiệp, tai nạn lao động, điều dưỡng, phục hồi chức năng lao động.	- Các nội dung quy định về giám định y khoa bệnh nghề nghiệp, tai nạn lao động; - Quy trình nộp/ thực hiện hồ sơ giám định y khoa bệnh nghề nghiệp, tai nạn lao động; - Nội dung điều dưỡng, phục hồi chức năng cho người lao động khi mắc bệnh nghề nghiệp, tai nạn lao động.	45	
3.5	Trình bày được nguyên tắc bố trí vị trí việc làm phù hợp sức khỏe người lao động.	- Đánh giá tình trạng sức khỏe người lao động dựa trên số liệu sẵn có về sức khỏe người lao động; - Xác định vị trí làm việc phù hợp với	45	

		điều kiện sức khỏe của người lao động và các bước cần thực hiện để bố trí công việc.		
<b>Ngày 3: 10/7/2024</b>				
<b>4</b>	<b>Bài 4: Sơ cứu, cấp cứu tại nơi làm việc</b>		<b>360</b>	
4.1	Trình bày được nguyên tắc xây dựng kế hoạch đáp ứng sơ cứu, cấp cứu nạn nhân và tổ chức sơ cứu, cấp cứu tại nơi làm việc.	<p><b>Kế hoạch đáp ứng sơ cứu, cấp cứu nạn nhân tại nơi làm việc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy trình xử lý tai nạn lao động/ tình huống nguy hiểm cần xử lý;</li> <li>- Quy trình khai báo tai nạn lao động/ tình huống nguy hiểm cần xử lý;</li> <li>- Sơ cấp cứu trong tình huống khẩn cấp, thảm họa.</li> </ul> <p><b>Tổ chức sơ cấp cứu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vai trò, ý nghĩa của việc tổ chức sơ cứu, cấp cứu;</li> <li>- Nội dung cần chuẩn bị;</li> <li>- Nguồn lực (nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế).</li> </ul>	90	Bs CKI Trương Tân Nam - Trưởng Phòng khám đa khoa
4.2	Thực hiện được một số kỹ thuật sơ cấp cứu cơ bản tại nơi làm việc.	<p>Một số kỹ thuật sơ cấp cứu cơ bản:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cấp cứu ngừng thở, ngừng tim;</li> <li>- Sơ cứu choáng, sốc;</li> <li>- Băng bó;</li> <li>- Sơ cứu vết thương phần mềm, chảy máu;</li> <li>- Sơ cứu gãy xương;</li> <li>- Sơ cứu bỏng;</li> <li>- Sơ cứu điện giật;</li> <li>- Sơ cứu khi bị ngộ độc;</li> <li>- Sơ cứu khi bị say nắng, say nóng.</li> </ul> <p>Và các nội dung khác khi có yêu cầu: rắn cắn, vận chuyển nạn nhân an toàn, ứng phó tràn đổ hoá chất ...</p>	270	Bs. Huỳnh Đức Nghĩa, ĐD Võ Duy Hưng, nhân viên Phòng khám đa khoa
<b>Ngày 4: 11/7/2024</b>				
<b>5</b>	<b>Bài 5: Phòng chống dịch bệnh và các bệnh không lây nhiễm tại nơi làm việc</b>		<b>135</b>	
5.1	Trình bày được các bệnh lây nhiễm thường gặp và tổ chức phòng chống dịch tại nơi làm việc.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Một số bệnh truyền nhiễm, bệnh dịch thường gặp tại nơi làm việc;</li> <li>- Tổ chức phòng chống các nhóm dịch bệnh:</li> <li>+ Lây qua đường hô hấp;</li> <li>+ Lây qua đường tiêu hóa;</li> <li>+ Lây qua đường máu, dịch,...</li> </ul>	75	ThS. Đặng Quang Ánh – Phó Trưởng khoa PC Bệnh truyền nhiễm
5.2	Trình bày được các bệnh không lây nhiễm thường gặp, yếu tố nguy cơ và các biện pháp dự phòng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Một số bệnh không lây nhiễm thường gặp tại nơi làm việc.</li> <li>- Yếu tố nguy cơ và các biện pháp dự phòng các bệnh không lây: cơ xương</li> </ul>	60	Bs. CKII Nguyễn Ngọc Ánh – Trưởng

	tại nơi làm việc.	khớp, tâm thần, bệnh chuyển hóa, tim mạch, v.v...		khoa PC Bệnh không lây nhiễm
<b>6</b>	<b>Bài 6: An toàn thực phẩm và dinh dưỡng tại nơi làm việc</b>		<b>180</b>	
6.1	Trình bày các quy định hiện hành về điều kiện an toàn thực phẩm đối với bếp ăn tập thể bao gồm quy định lấy mẫu, lưu mẫu thực phẩm và tổ chức phòng ngừa, xử trí ngộ độc thực phẩm tại nơi làm việc.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều kiện an toàn thực phẩm đối với bếp ăn tập thể tại nơi làm việc theo quy định của pháp luật hiện hành về an toàn thực phẩm;</li> <li>- Nguy cơ ngộ độc thực phẩm từ bếp ăn tập thể và các biện pháp phòng chống;</li> <li>- Kế hoạch/biện pháp phòng ngừa ngộ độc thực phẩm do bếp ăn tập thể, xác định rõ các nguồn lực cần thiết và vai trò của các bên liên quan;</li> <li>- Quy trình lấy và lưu mẫu thực phẩm theo hướng dẫn hiện hành của Bộ Y tế.</li> </ul>	90	Bs.CKI Võ Thị Duy Lệ - Trưởng khoa Sức khỏe môi trường – Y tế trường học
6.2	Trình bày được nhu cầu dinh dưỡng cho người lao động.	- Nguyên tắc, nội dung, phương pháp bổ sung dinh dưỡng cho người lao động theo nhu cầu năng lượng.	45	ThS. Ngô Văn Quang – Trưởng khoa Dinh dưỡng
6.3	Tổ chức thực hiện được việc bồi dưỡng hiện vật tại nơi làm việc.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy định về bồi dưỡng hiện vật;</li> <li>- Xây dựng kế hoạch và phối hợp với các bên liên quan thực hiện bồi dưỡng cho người lao động.</li> </ul>	45	ThS. Trần Liên – Trưởng phòng TCHC
<b>7</b>	<b>Bài 7: Truyền thông giáo dục về vệ sinh lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp, chăm sóc, nâng cao sức khỏe tại nơi làm việc</b>		<b>135</b>	
7.1	Trình bày được các nội dung về chăm sóc, nâng cao sức khỏe tại nơi làm việc.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Định nghĩa, mục đích và sự cần thiết phải chăm sóc, nâng cao sức khỏe nơi làm việc;</li> <li>- Các nguyên tắc nâng cao sức khỏe nơi làm việc;</li> <li>- Các giải pháp nhằm cải thiện điều kiện làm việc.</li> </ul>	45	
7.2	Trình bày được các phương pháp truyền thông vệ sinh lao động phù hợp tại nơi làm việc.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Một số khái niệm: + Thông tin; + Truyền thông; + Giáo dục.</li> <li>- Mục đích, vai trò của truyền thông, giáo dục;</li> <li>- Phương pháp truyền thông và các phương tiện truyền thông: + Trực tiếp + Gián tiếp</li> <li>- Đặc điểm, ưu nhược điểm của các phương pháp truyền thông;</li> </ul>	90	ThS. Nguyễn Hữu Quý – Trưởng khoa Truyền thông - GDSK

		- Nội dung truyền thông phù hợp theo đối tượng, phương pháp truyền thông, chủ đề cần truyền thông; - Tổ chức hoạt động truyền thông giáo dục tại nơi làm việc.		
<b>Ngày 5: 12/7/2024</b>				
<b>8</b>	<b>Bài 8: Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác vệ sinh lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp tại cơ sở lao động</b>		<b>180</b>	
8.1	Trình bày được các nội dung kế hoạch an toàn vệ sinh lao động.	- Các nội dung yêu cầu của kế hoạch an toàn vệ sinh lao động.	30	CKI. Lê Đức Đoàn – Phó Trưởng Khoa Bệnh nghề nghiệp
8.2	Liệt kê được các bên liên quan tham gia phối hợp, chức năng nhiệm vụ của từng bên và các nguồn lực cần thiết cho công tác lập và triển khai kế hoạch an toàn vệ sinh lao động.	- Các bên liên quan trong việc lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch an toàn vệ sinh lao động; - Chức năng, nhiệm vụ của từng bên và cách thức phối hợp; - Trang thiết bị cần thiết cho công tác an toàn vệ sinh lao động.	60	
8.3	Áp dụng được kiến thức, kỹ năng, phương pháp lập kế hoạch an toàn vệ sinh lao động.	- Lập kế hoạch liên quan đến cấu phần an toàn vệ sinh lao động theo quy định hiện hành.	90	
<b>9</b>	<b>Bài 9: Quản lý hồ sơ vệ sinh lao động, sức khỏe người lao động</b>		<b>180</b>	
9.1	Lập và quản lý được thông tin về vệ sinh môi trường lao động.	- Những nội dung trong hồ sơ vệ sinh môi trường lao động; - Lập danh mục thông tin về vệ sinh môi trường lao động cần quản lý.	30	ThS. Nguyễn Thị Thanh Trà – Nhân viên khoa BNN
9.2	Lập và quản lý được hồ sơ sức khỏe người lao động.	- Nội dung quy định của hồ sơ sức khỏe người lao động; - Lập hồ sơ sức khỏe (hồ sơ sức khỏe, hồ sơ khám, hồ sơ theo dõi tai nạn lao động...).	30	
9.3	Thực hiện được chế độ báo cáo theo quy định.	- Các nội dung vệ sinh lao động cơ sở sản xuất kinh doanh cần báo cáo; - Quy định về nội dung, tần suất, hình thức, đơn vị tiếp nhận báo cáo theo quy định.	30	
9.4	Thực hành được việc lập hồ sơ vệ sinh môi trường lao động.	Thực hành được việc lập hồ sơ vệ sinh môi trường lao động.	90	
	Kiểm tra đánh giá			Phòng KHNV
	<b>Phát biểu kết thúc khoá đào tạo</b>			<b>Ban Giám đốc</b>



**Phụ lục 2****DANH SÁCH HỌC VIÊN ĐĂNG KÝ THAM GIA  
KHOÁ 1-2024 ĐÀO TẠO CHUYÊN MÔN VỀ Y TẾ LAO ĐỘNG**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-TTKSBT ngày /6/2024 của  
Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Đà Nẵng)

<b>STT</b>	<b>Họ tên</b>	<b>Số CCCD</b>	<b>Cấp chứng chỉ/ Chứng nhận</b>
1	Hồ Thị Ngọc Trâm	048192000944	Chứng chỉ
2	Phạm Thị Thuý	045193004325	Chứng nhận
3	Đặng Hồng Nhung	049192014905	Chứng chỉ
4	Lê Khắc Quế	042071006464	Chứng nhận
5	Nguyễn Thị Hậu	040193018315	Chứng chỉ
6	Võ Thị Thu Sang	049193020065	Chứng chỉ
7	Võ Công Trường	049072012486	Chứng chỉ
8	Phan Khắc Trọng	045079003710	Chứng chỉ
9	Nguyễn Thị Dịu	049187011307	Chứng chỉ
10	Nguyễn Văn Khoa	046064002878	Chứng chỉ
11	Võ Thị Anh Đào	044175006046	Chứng chỉ
12	Nguyễn Thị Kim Thuý	049168009399	Chứng chỉ
13	Trần Thị Thu Sương	049187006035	Chứng nhận
14	Trần Thị Ánh Phương	049186001635	Chứng nhận
15	Trần Thanh Phương	049081002884	Chứng nhận
16	Nguyễn Xuân Thao	049083012347	Chứng nhận
17	Thân Thị Thu Hương	046187012099	Chứng nhận
18	Hồ Văn Hiến	049095005212	Chứng chỉ
19	Nguyễn Thị Hà	046193010326	Chứng chỉ
20	Mai Thị Hoài Danh	044193012003	Chứng chỉ
21	Trương Thị Thu Mơ	048191007087	Chứng chỉ
22	Hoàng Thị Thu Hường	042179017304	Chứng chỉ
23	Trương Tấn Nam	049070009120	Chứng chỉ
24	Phan Thị Thiên	044192002690	Chứng chỉ
25	Nguyễn Thị Thuý	008179009036	Chứng chỉ
26	Lê Thiện Quang	048082004479	Chứng chỉ